

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**
Bản án số: 62/2023/HS-PT
Ngày 24 - 4 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Bảo

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nhiên

Bà Hoàng Thị Hải Hường

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Tùng – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2023, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 96/2023/TLPT-HS ngày 01 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn S do có kháng cáo của bị cáo Sinh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01A/2023/HS-ST ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Bị cáo có kháng cáo :

- Họ và tên: Nguyễn Văn S, sinh năm 1986. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

- Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo.

- Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/12.

- Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không.

- Bố đẻ: Nguyễn Văn T, sinh năm 1947.

- Mẹ đẻ: Phạm Thị P, sinh năm 1955.

- Gia đình bị cáo có 06 chị em ruột, bản thân là con thứ 05 trong gia đình.

- Vợ: Trần Thị H, sinh năm 1988.

- Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2022.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Tại bản án số 54/2011/HSST ngày 09/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo. Chấp hành xong án phí ngày 02/7/2012.

- Bị cáo đầu thú, được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Hiện bị cáo đang tại ngoại. “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 11 giờ ngày 10/01/2022, tại khu vực khu dân cư số 2, làn 2 thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, Công an huyện Lục Nam phối hợp với Công an thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam tiến hành tuần tra kiểm soát phát hiện đối tượng Vi Văn Tòng, sinh năm 1988 trú tại thôn Phú Yên 3, xã Tam Di, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ, vận chuyển 01 túi nilon màu xanh, bên trong đựng 01 dây gồm nhiều vật hình trụ tròn, vỏ ngoài màu đỏ, một đầu được bịt kín bằng cát, một đầu có dây dẫn được tết, liên kết với nhau (nghi pháo nổ), tổ công tác đã niêm phong trong thùng bìa cát tông, ký hiệu "KS1" và đưa Tòng về trụ sở làm việc (BL 36).

Quá trình làm việc Vi Văn Tòng khai số vật chứng thu giữ trên là pháo nổ, Tòng mua của Nguyễn Văn S, sinh năm 1986 trú tại thôn Phú Yên 2, xã Tam Di, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, mục đích mang về đốt chơi Tết Nguyên đán. Căn cứ lời khai của Tòng, cùng ngày Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Sinh, thu giữ:

- Tại phòng ngủ của Nguyễn Văn S: Các vật hình trụ tròn, vỏ ngoài giấy màu đỏ, một đầu bịt kín, một đầu có dây dẫn màu trắng được cuốn, tết lại với nhau thành tràng (nghi pháo nổ); các cuộn giấy hình trụ tròn, vỏ ngoài giấy màu đỏ, một đầu bịt cát kín (nghi là xác pháo); các đoạn dây ngòi màu trắng (nghi ngòi pháo); các tờ giấy có một mặt màu đỏ, một mặt màu trắng; 01 cuộn giấy nilon màu trắng; 03 lọ keo 502 (đã qua sử dụng); 09 lọ keo dán giấy nhãn hiệu Đông Đô (đã sử dụng hết); 02 thìa kim loại, trên bề mặt có bám dính bụi chất màu đen; 01 kim bằng kim loại; 01 kéo cắt giấy bằng kim loại; 01 chổi quét sơn; 01 hộp bìa cát tông bên trong đựng than củi;

- Tại chuồng chăn nuôi nhà Nguyễn Văn S: 02 bọc nilon, bên trong mỗi bọc có chứa các vật hình trụ, vỏ giấy màu đỏ, một đầu bịt kín, một đầu có dây dẫn trắng được cuốn, tết lại với nhau thành tràng nghi là pháo nổ (số vật chứng thu giữ nghi pháo nổ có tổng trọng lượng 3,0kg được niêm phong, ký hiệu "KX1"; các tờ giấy có một mặt màu đỏ, một mặt màu trắng được niêm phong, ký hiệu "KX3");

- 01 điện thoại Samsung màu trắng (BL 41-45).

Cùng ngày, Nguyễn Văn S đến Công an huyện Lục Nam đầu thú và giao nộp số tiền 2.800.000 đồng (BL113-114).

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vi Văn Tòng, thu giữ: Tại tủ quần áo sát tường 01 túi nilon màu xanh, bên trong đựng các vật cuốn giấy hình trụ tròn, vỏ giấy màu đỏ, một đầu bịt kín, một đầu có dây dẫn trắng được cuốn, tết lại với nhau thành tràng (nghỉ là pháo nổ) được niêm phong, ký hiệu "KX2".

Số vật chứng thu giữ nghi pháo nổ, Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nam đã trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 76/KL-KTHS ngày 11/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

- Các vật hình trụ, vỏ giấy màu đỏ, một đầu được bịt kín, một đầu có dây dẫn màu trắng được cuốn, tết, liên kết lại với nhau thành tràng (dây) trong hộp bìa cát tông, ký hiệu "KX1" đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 03kg.

- Các vật hình trụ, vỏ giấy màu đỏ, một đầu được bịt kín, một đầu có dây dẫn màu trắng được cuốn, tết, liên kết lại với nhau thành tràng (dây) trong hộp bìa cát tông, ký hiệu "KX2" đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 2,8kg.

- Các vật hình trụ, vỏ giấy màu đỏ, một đầu được bịt kín, một đầu có dây dẫn màu trắng được cuốn, tết, liên kết lại với nhau thành tràng (dây) trong hộp bìa cát tông, ký hiệu "KS1" đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 0,8kg (BL 23-24).

Tại bản kết luận giám định số 2949/KL-KTHS ngày 02/6/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Các mẫu giấy một mặt màu đỏ, một mặt màu trắng (ký hiệu KX1, KX2, KS1) gửi giám định đều cùng loại với mẫu giấy một mặt màu đỏ, một mặt màu trắng thu tại nhà Nguyễn Văn S (ký hiệu KX3) gửi làm mẫu so sánh (BL 29).

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn S khai nhận: Khoảng đầu tháng 01/2022, Nguyễn Văn Sinh có ý định sản xuất pháo nổ để bán kiếm lời và sử dụng đốt trong dịp Tết Nguyên đán năm 2022 nên Sinh vào mạng tìm hiểu cách chế tạo pháo nổ. Sau đó, Sinh đi mua các dụng cụ dùng để chế tạo pháo nổ gồm: diêm sinh, giấy (một mặt màu đỏ, một mặt màu trắng); túi nilon màu trắng (dạng màng bọc thực phẩm); keo 502; keo dán giấy nhãn hiệu Đông Đô; thìa kim loại; kìm bằng kim loại; kéo cắt giấy bằng kim loại; chổi quét sơn; than củi; giấy ăn; cát và lên mạng đặt mua phân bón cây trồng loại giàu chất Clorat để làm thuốc pháo. Sau khi đã chuẩn bị xong, Sinh đã chế tạo pháo nổ theo phương pháp: Đầu tiên, Sinh nghiền nhỏ phân bón cây trồng giàu Clorat, than củi, diêm sinh rồi trộn vào với nhau tạo thành hỗn hợp thuốc pháo. Tiếp đó, Sinh dùng dao hoặc kéo cắt giấy thành các tờ có kích thước khoảng (50x5) cm rồi cuộn hình trụ tròn lại (để rỗng ở giữa), sau đó bôi lớp keo dán giấy bên ngoài tạo hình cho xác pháo, dùng cát và keo 502 để cố

định một đầu. Tiếp theo, Sinh cắt cuộn giấy hình trụ tròn thành các cuộn nhỏ dài khoảng 3-5cm, Sinh lấy giấy ăn màu trắng vo tròn lại rồi nhét vào một đầu rồi cho cát vào đầu (đã nhét giấy ăn) và nhỏ keo 502 vào để cố định. Sau đó, Sinh chế tạo ngòi pháo bằng cách đổ thuốc pháo vào túi nilon màu trắng cuộn tròn lại rồi kéo giãn ra và cắt thành từng đoạn dài khoảng 15-20 cm. Tiếp theo, Sinh cho hỗn hợp thuốc pháo và ngòi pháo vào đầu còn lại của cuộn giấy hình trụ tròn rồi lấy tua vít ấn đầu để cố định ngòi pháo vào thân pháo tạo ra một quả pháo thành phẩm. Các quả pháo được buộc ngòi lại với nhau tạo thành tràng pháo.

Khoảng 19 giờ ngày 04/01/2022, khi S đang ở nhà thì có Vi Văn Tòng đến hỏi mua pháo, Sinh đồng ý. Sau đó, Sinh cho số pháo đã chế tạo được (khoảng 02 kg) vào 01 túi nilon màu xanh rồi bán cho Tòng với giá 1.400.000 đồng. Sau khi nhận pháo, Tòng đem về cất giấu tại tủ quần áo của gia đình. Đến khoảng 20 giờ ngày 07/01/2022, Vi Văn Tòng lại đến hỏi mua pháo, Sinh đồng ý và bán cho Tòng số pháo đã làm được (khoảng 0,8 kg) với giá 700.000 đồng, Tòng đem số pháo vừa mua được về cất giấu cùng với số pháo mua lần trước ở tủ quần áo. Đến khoảng 09 giờ ngày 10/01/2022, Vi Văn Tòng lại tiếp tục đến hỏi mua pháo, Sinh đồng ý và lấy số pháo đã chế tạo được là 0,8 kg bán cho Tòng với giá 700.000 đồng. Số pháo còn lại 03 kg, S cất giấu ở trong phòng ngủ, ở chuồng chăn nuôi. Sau khi nhận pháo, Tòng mang số pháo trên về nhà, khi đi đến khu dân cư số 2, làn 2 thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang thì bị Công an huyện Lục Nam phối hợp với Công an thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam kiểm tra phát hiện thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành thực nghiệm điều tra, cho Sinh diễn lại hành vi chế tạo pháo nổ, kết quả: S thực hiện thuần thục hành vi chế tạo pháo, phù hợp với lời khai của Sinh và các tài liệu chứng cứ khác (BL 32-34).

Trong vụ án này, Vi Văn Tòng có hành vi mua 3,6 kg pháo nổ của Sinh, mục đích để đốt chơi Tết. Quá trình điều tra xác định Tòng chưa bị xử phạt hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều 190 Bộ luật Hình sự, chưa bị kết án về các tội quy định tại Điều 188, 189, 191, 192, 193, 194, 195, 196, 200 Bộ luật Hình sự nên hành vi của Tòng không cấu thành tội "Tàng trữ, vận chuyển, buôn bán hàng cấm". Ngày 28/10/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nam đã có văn bản đề nghị Chủ tịch UBND huyện Lục Nam ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Tòng về hành vi nêu trên (BL 164).

Vật chứng vụ án gồm: Số mẫu vật được niêm phong trong hộp bìa cát tông, ký hiệu "KX1", "KX2", "KX3", "KS1" được hoàn lại sau giám định; các cuộn giấy hình trụ tròn, vỏ ngoài màu đỏ, một đầu bịt cát kín; các đoạn dây ngòi màu trắng; 01 cuộn giấy nilon màu trắng; 03 lọ keo 502 (đã qua sử dụng); 09 lọ keo dán giấy nhãn hiệu Đông Đô (đã sử dụng hết); 02 thìa kim loại; 01 kìm bằng kim loại; 01

kéo cắt giấy bằng kim loại; 01 chổi quét sơn; 01 hộp bìa cát tông bên trong đựng than củi; 01 điện thoại Samsung màu trắng; số tiền 2.800.000 đồng, Cơ quan điều tra chuyển xử lý cùng vụ án.

Bản cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 16/11/2022 của VKSND huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Sản xuất hàng cấm”, quy định tại khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 01A/2023/HS-ST ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam đã căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 01 (một) năm tù về tội “ Sản xuất hàng cấm”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Áp dụng khoản 4 Điều 190 ; khoản 3 Điều 35 BLHS: Phạt bị cáo Sinh 3.000.000 đồng. Ngoài ra Bản án còn xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17/01/2023 bị cáo S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo nộp 3.200.000 đồng gồm tiền phạt và án phí của bản án sơ thẩm; nộp Giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến....

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo rút kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên kháng cáo xin hưởng án treo.

Bị cáo S trình bày: Tòa án nhân dân huyện Lục Nam xử bị cáo về hành vi “ Sản xuất hàng cấm” là đúng người, đúng tội, đúng hành vi, bị cáo không thắc mắc gì. Bị cáo thấy rất hối lỗi, nay điều kiện kinh tế khó khăn lại đang nuôi 03 con nhỏ nên bị cáo xin được hưởng án treo, để có điều kiện chăm sóc con nhỏ.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày: Căn cứ lời khai tại phiên tòa thì bị cáo S hiện có 03 con lớn sinh 2007, nhỏ sinh 2022. Căn cứ hành vi phạm tội của bị cáo thì bị cáo S vừa có hành vi sản xuất pháo và bán pháo; Điều 190 BLHS quy định là tội ghép nên hành vi của bị cáo S đã phạm tội “ Sản xuất, buôn bán hàng cấm”. Bị cáo S phạm tội nhưng bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 BLHS, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm, giữ nguyên hình phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

[1] Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn, đúng theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy kháng cáo của bị cáo được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, cùng lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng đầu tháng 01/2022, Nguyễn Văn S, sinh năm 1986 ở thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang đã sản xuất 6,6 kg pháo thành phẩm, mục đích để bán và sử dụng đốt trong dịp Tết Nguyên đán năm 2022. Sau đó vào các ngày 04/01/2022, ngày 07/01/2022 và ngày 10/01/2022, S bán cho Vi Văn Tòng tổng số 3,6 kg pháo nổ, thu lời bất chính số tiền 2.800.000 đồng, còn 03 kg pháo nổ Sinh cất giấu tại nhà thì bị phát hiện thu giữ. Tổng số pháo nổ Sinh sản xuất là 6,6 kg.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Sinh có cả hành vi sản xuất và hành vi buôn bán pháo nổ nên phải xử bị cáo phạm tội “ Sản xuất, buôn bán hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ theo luật. Bản án hình sự sơ thẩm số 01A/2023/HS-ST ngày 10/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam đã xét xử bị cáo về tội “ Sản xuất hàng cấm” theo khoản điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là chưa đầy đủ về hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về hình phạt: Xét bị cáo Sinh phạm tội nhưng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi và đầu thú nên được cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp tiền phạt của bản án sơ thẩm, đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51BLHS.

Xét bị cáo S sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có địa chỉ rõ ràng. Căn cứ vào hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 thì bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành công dân chấp hành tốt pháp luật.

[5] Án phí: Do kháng của bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/ UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

[6] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo đã có hiệu lực, cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 01A/2023/HS-ST ngày 10/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 01 (một) năm tù về tội “ Sản xuất, buôn bán hàng cấm” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Sinh cho UBND xã Tam Dị, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án cấp cao HN
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- UBND xã Tam Dị, huyện Lục Nam
- Bị cáo
- Lưu HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Văn Bảo

